

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ
BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED
PERSON**

LƯU THỊ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số:/BC-....
No:/BC-....

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2022
..., month ... day year

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN

Số: 19152
Ngày: 01/4/22

Chuyển: N.T. GT
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Sở Giao dịch chứng khoán;

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

To: The State Securities Commission;

The Stock Exchange;

VPBank.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **Lưu Thị Thảo**

- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:* 012024030 cấp ngày 27/03/2014 tại Công An Thành Phố Hà Nội

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:* Tòa nhà VPBank, 89 Láng Hạ, Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại/*Telephone:* Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Phó Tổng giám đốc



- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có/ *position at the public company, the fund management company on the registration date (if any)*): và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason)*:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng*)/*Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*:

- Quốc tịch/*Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction*:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*:

- Mọi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*:

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: VPB

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3*: tại công ty chứng khoán/*In securities company*: VPS

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares before the transaction*: **6.534.246 CP, chiếm tỷ lệ 0,145%**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants)*:

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /*Number of shares registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Bán - Sell**

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/Number of shares registered for trading: **25.000 CP**

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of shares being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap):
Bán - Sell

- Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ Number of shares traded: **25.000 CP**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the value of executed transaction (calculated based on par value): **250.000.000 VND**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares after the transaction held by the person executing the transaction: **6.509.246 CP, chiếm tỷ lệ 0,144%**

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/Number, ownership percentage of shares after the transaction of the executor and affiliated person:

10. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: khớp lệnh

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ Trading time: từ ngày/from 7/2/2022 đến ngày/to 24/2/2022

12. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên

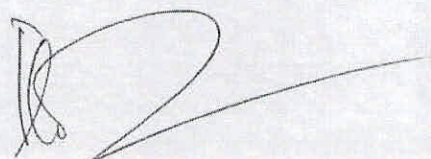
- Lưu: VT, ...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC
ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING**

**ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)



Lưu Thị Thảo

